

# SAFETY JOGGER

## TACTICAL

Trung bình

## TROOPER S3

Giày chi#n thu#t toàn đi#n c#t gi#n

Safety Jogger's TROOPER is a tactical, waterproof and metal-free boot offering superior protection and comfort. With heat and slip-resistant features, it's ideal for demanding industries and environments.

Những vật liệu cao cấp hơn	da không thấm nước
lớp lót bên trong	màng
giường đỡ chân	đế xốp SJ
để giữa	Đệt chống thủng
để ngoài	Philon/cao su
Đừng đầu	tổng hợp
Loại	S3 / SRC, WR, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 36-48 / UK 3.5-13.0 / US 4.0-13.5 JPN 22.5-31.5 / KOR 235-315
trọng lượng thép	0.780 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



### S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



### SRC

Đế chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Đế chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gỗ.



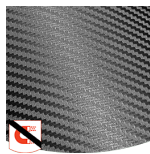
### Không th#m n#n

Giày không thấm nước ngăn chất lỏng xâm nhập vào giày.



### Đ# ngoài ch#u nhi#t

Đế ngoài chịu được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



### Kim lo#i mi#n phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



### B#n mũi composite

Không chứa kim loại và nhẹ, không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện



BLK

## Công nghệ#p n:

Hoá học, Xây dựng, Khai thác mỏ, Dầu khí, chiến thuật, Đồng phục

## Môi tr#ng:

môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

## Cac h#ng dân ba#o tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu t#	Đ#n v# đo l#ng	K#t qu#	EN ISO 20345
<b>Nh#ng v#t li#u cao da không th#m n#m c#p h#n</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	4.12	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	41	? 15
<b>l#p lót bên trong màng</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	3.36	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	27	? 20
<b>gi#ng đ# chân đ# x#p SJ</b>			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>đ# ngoài Philon/cao su</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	68	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.51	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.46	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.18	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.23	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	484.7	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	34	? 20
<b>Đ#ng đ#u t#ng h#p</b>			
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	20.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	20.0	? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.